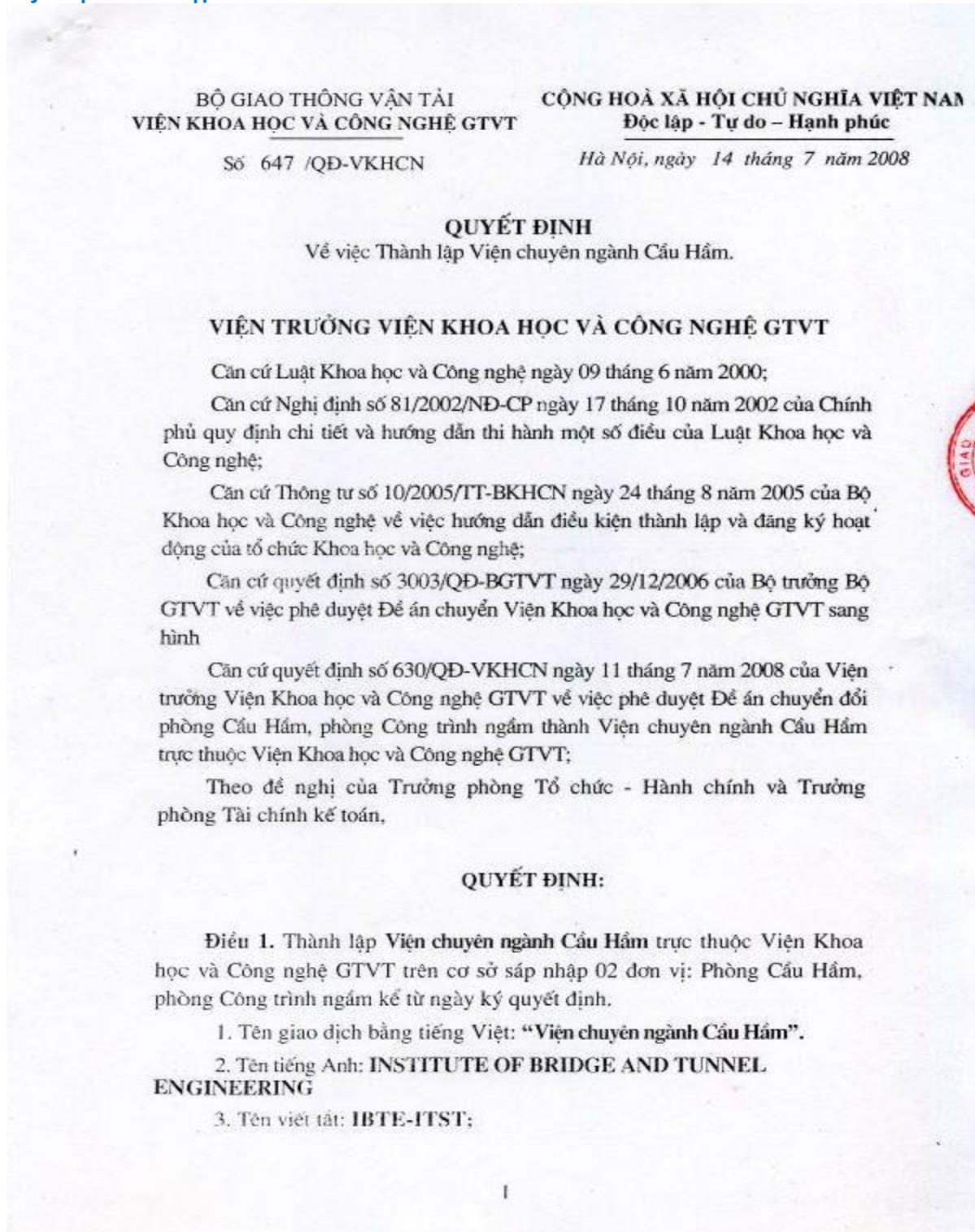




1. Tên đơn vị:

**VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM**

2. Quyết định thành lập:





4. Trụ sở: Đặt trong khuôn viên Viện Khoa học và Công nghệ GTVT số 1252 đường Láng, Đống Đa, Hà Nội.

**Điều 2. Viện chuyên ngành Cầu Hầm có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn sau:**

**1. Chức năng:**

- Viện chuyên ngành Cầu Hầm là đơn vị nghiên cứu, ứng dụng và dịch vụ khoa học và công nghệ của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT, có chức năng nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ khoa học, ứng dụng công nghệ và dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm.

- Viện chuyên ngành Cầu Hầm là đơn vị hạch toán tự trang trải và phụ thuộc Viện Khoa học và Công nghệ GTVT, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo ủy quyền, phân cấp quản lý tài chính kế toán của Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ GTVT.

**2. Nhiệm vụ:**

\* **Hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ:**

- Xây dựng định hướng, chương trình, kế hoạch nghiên cứu trước mắt và lâu dài về chuyên ngành cầu, hầm và công trình ngầm để trình Viện trưởng phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch được duyệt;

- Đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm hoặc đột xuất; tham gia đấu thầu hoặc phối hợp với các tổ chức trong và ngoài Viện để đấu thầu thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ các cấp, các dự án thuộc lĩnh vực chuyên môn;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: kết cấu mới, vật liệu mới, công nghệ mới; các giải pháp kỹ thuật, công nghệ trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm;

- Nghiên cứu, xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm;

- Nghiên cứu, xây dựng phần mềm chuyên dụng liên quan đến lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm;

- Nghiên cứu đánh giá, tổng kết các công nghệ xây dựng trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm;

- Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật, công nghệ trong việc bảo dưỡng, gia cố, sửa chữa hoặc nâng cấp công trình cầu, hầm và công trình ngầm;





- Nghiên cứu, điều tra hiện trường, xử lý các vấn đề đột xuất theo yêu cầu được giao;

- Thường xuyên cập nhật thông tin trong và ngoài nước; học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiên cứu, thông qua việc tổ chức hội thảo, trao đổi kinh nghiệm, sinh hoạt chuyên đề...;

**\* Hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ:**

- Tư vấn khảo sát, lập dự án, thiết kế, thẩm tra, thẩm định, giám sát trong lĩnh vực trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm;

- Thí nghiệm, kiểm tra, thử tải, quan trắc, chẩn đoán, đánh giá các công trình cầu, hầm và công trình ngầm đang khai thác, đang thi công hoặc nghiệm thu đưa vào sử dụng;

- Tham gia đào tạo và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm; đào tạo sau đại học đối với các đối tượng được Nhà nước giao cho Viện đào tạo;

**\* Hoạt động khác:**

- Quản lý và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống trang thiết bị thí nghiệm và tài sản được Viện giao; quản lý cán bộ; quản lý tài chính và các hoạt động có thu của đơn vị theo qui định của pháp luật và sự phân cấp của Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải giao.

**3. Quyền hạn:**

- Quản lý vốn, tài sản và các nguồn lợi khác của Nhà nước được Viện Khoa học và Công nghệ GTVT ủy quyền quản lý sử dụng khai thác để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ theo nguyên tắc bảo toàn phát triển vốn;

- Được ký kết hợp đồng khoa học và công nghệ, hợp đồng kinh tế kỹ thuật với các tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh trong và ngoài ngành Giao thông vận tải thuộc phạm vi nhiệm vụ của mình và được cơ quan quản lý trực tiếp là Viện Khoa học và công nghệ GTVT cho phép;

- Xây dựng quy chế hoạt động, quản lý và sử dụng các quỹ theo quy chế của Viện Khoa học và công nghệ GTVT;

- Viện chuyên ngành Cầu Hầm được quyền sử dụng giấy phép kinh doanh của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT để tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật;

**Điều 3. Cơ cấu tổ chức:**



1. Viện chuyên ngành Cầu Hầm có Giám đốc, một số Phó Giám đốc và các phòng (xưởng) trực thuộc đơn vị;

2. Giám đốc Viện chuyên ngành Cầu Hầm do Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ GTVT bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và pháp luật về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành đơn vị, thực hiện đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT và chức năng, nhiệm vụ được giao;

3. Các Phó Giám đốc và Phụ trách kế toán do Viện trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Viện. Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo thực hiện một số công tác của đơn vị và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về những nhiệm vụ được Giám đốc phân công phụ trách.

4. Các phòng (xưởng) trực thuộc đơn vị do Giám đốc Viện chuyên ngành Cầu Hầm thành lập sau khi có văn bản chấp thuận của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT.

5. Các phòng có Trưởng phòng và các Phó trưởng phòng do Giám đốc Viện chuyên ngành Cầu Hầm bổ nhiệm sau khi có văn bản chấp thuận của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc về quản lý, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo pháp luật và quy chế hoạt động của Viện Khoa học và Công nghệ GTVT.

6. Tổng nhân lực của Viện chuyên ngành Cầu Hầm theo Quyết định phê duyệt Đề án là: 22 người (chi tiết kèm theo phụ lục số 1 đính kèm quyết định này), trong đó:

- Lao động ký hợp đồng làm việc là: 04 người;

- Lao động ký hợp đồng lao động là: 18 người;

Phương án bố trí lại nhân lực: Giám đốc Viện chuyên ngành Cầu Hầm có trách nhiệm bố trí lại lao động theo phương án tổ chức mới của đơn vị cho phù hợp.

#### **Điều 4. Tài sản được tạm giao:**

1. Tổng giá trị tài sản được tạm giao cho Viện chuyên ngành Cầu Hầm quản lý và sử dụng tính tại thời điểm 01/01/2008 là:

- Giá trị tài sản cố định: 3.420.260.000 đồng;

- Vốn lưu động : 1.500.000.000 đồng;





Trong đó, không bao gồm giá trị tài sản là giá trị quyền sử dụng đất, nhà làm việc mà Viện chưa có đủ căn cứ để hạch toán giá trị. Viện chuyên ngành Cầu Hầm có trách nhiệm quản lý nhà làm việc, đất đai theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Diện tích nhà làm việc tạm giao cho Viện chuyên ngành Cầu Hầm là: 209 m<sup>2</sup>.

**Điều 5.** Biên chế, quỹ lương, Điều lệ tổ chức và hoạt động do Giám đốc Viện chuyên ngành Cầu Hầm quy định và được Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

**Điều 6.** Trưởng các phòng Tổ chức- Hành chính, Tài chính kế toán, Kế hoạch - Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế, phòng Cầu Hầm, phòng Công trình ngầm, các đơn vị có liên quan, Viện chuyên ngành Cầu Hầm và ông Trưởng ban xây dựng Đề án thành lập Viện chuyên ngành Cầu Hầm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 6;
- Vụ TCCB (để B/cáo);
- Vụ KHCN (để B/cáo);
- Vụ Tài chính (để B/cáo);
- Đảng ủy Viện (để B/cáo);
- Các phó Viện trưởng;
- Công đoàn Viện;
- Lưu: VT, TCCB.



PGS. TS Đặng Gia Nải



**3. Đăng ký hoạt động KHCN:**

**SỐ ĐĂNG KÝ: 219/ĐK-KH&CN**

Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ:

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: kết cấu mới, vật liệu mới, công nghệ mới; các giải pháp kỹ thuật, công nghệ; xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn, phần mềm trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm;*
- Thực hiện dịch vụ khoa học và công nghệ: Tư vấn thẩm định, khảo sát, lập dự án, thiết kế, tham tra, giám sát; thí nghiệm, kiểm tra, thử tải, quan trắc, chẩn đoán, đánh giá công trình; tham gia đào tạo và chuyên gia công nghệ trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm.*

Tổng số vốn đăng ký: 4.920.260.000 VNĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2008

**GIAM ĐỐC**



**Lê Xuân Rao**

**SỐ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI**

**CHỨNG NHẬN**

**ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

**VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM**

Tên viết bằng tiếng nước ngoài:

**INSTITUTE OF BRIDGE AND TUNNEL ENGINEERING**

Tên viết tắt: IBTE-ITST

Trụ sở chính:

Tầng 2 Nhà C - 1252 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.7664380

Quyết định thành lập số:

Số 647/QĐ-VKHCN ngày 14 tháng 7 năm 2008

Cơ quan quyết định thành lập:

Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông Vận tải

Cơ quan quản lý trực tiếp:

Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông Vận tải

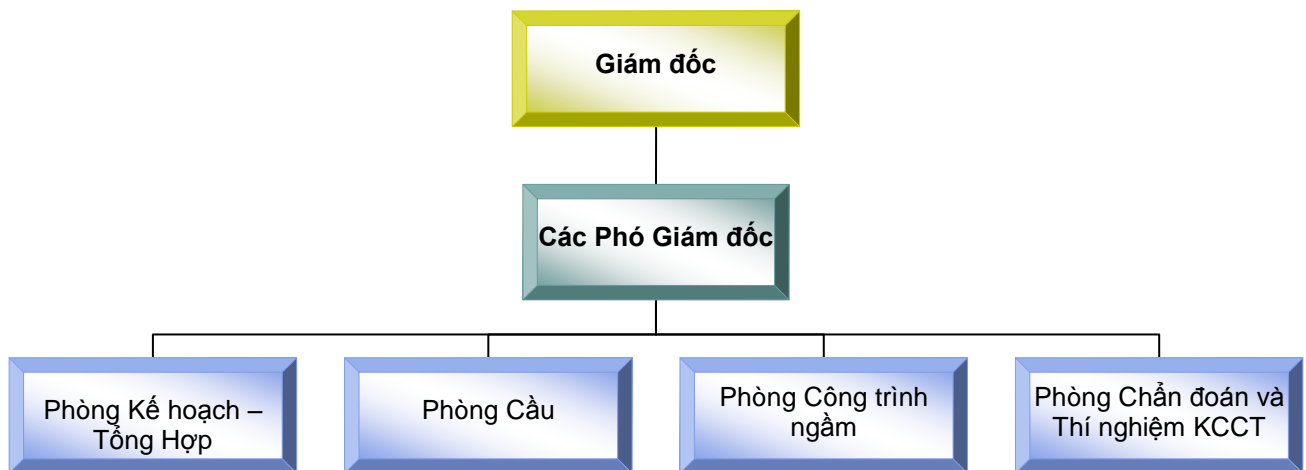


#### 4. Danh sách CBCNV và cơ cấu tổ chức bộ máy

##### 4.1. Ban Lãnh đạo đơn vị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Email
1	Nguyễn Việt Khoa	Giám đốc	vietkhoa185@yahoo.com
2	Trần Việt Minh	Phó Giám đốc	minh@itst.gov.vn
3	Nguyễn Thái Khanh	Phó Giám đốc	khanhnguyenthai@gmail.com

##### 4.2. Sơ đồ tổ chức



Sơ đồ tổ chức Viện Chuyên ngành Cầu hầm

##### 4.3. Nhân lực

TT	Trình độ	Số người	Chuyên môn	Số người
1	Tiến sĩ	04	Cầu - Hầm	01
2	Thạc sĩ	04	Cầu - Đường	15
3	Kỹ sư, cử nhân	10	Thí nghiệm viên + Ngành khác	02
4	Trình độ khác	18		

#### 5. Năng lực:

##### 5.1. Tình hình tài chính:

Viện chuyên ngành Cầu hầm là đơn vị trực thuộc Viện Khoa học và Công nghệ GTVT, hạch toán phụ thuộc.

Tổng số vốn đăng ký: 4.920.260.000 đ

Trong đó:

– Tài sản cố định: 3.420.260.000 đ

– Vốn lưu động: 1.500.000.000 đ





Thống kê tổng giá trị hợp đồng và doanh thu của Viện chuyên ngành Cầu hầm trong 3 năm gần đây

TT	Danh mục	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
1	Tổng giá trị hợp đồng	4.703.182.000	4.100.448.000	7.170.994.000
2	Tổng doanh thu	3.821.000.000	4.012.318.000	4.126.388.159

## 5.2. Năng lực phần mềm, thiết bị

### 5.2.1. Phần mềm:

#### THỐNG KÊ PHẦN MỀM BẢN QUYỀN CỦA VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM

TT	Tên phần mềm	Số lượng	Năm sản xuất	Nước sản xuất	Tính năng	Tỷ lệ chất lượng còn lại (%)
1	Phần mềm RM-Spacefame-2004, V 9.36.01	01	2004	Austria	Phân tích và thiết kế kết cấu cầu	100
2	Phần mềm MIDAS/CIVIL 2006, V 7.0.1	01	2006	Korea	Phân tích và thiết kế kết cấu cầu	100
3	Phần mềm FB-PIER V 3	01	2000	USA	Phân tích và tính toán nền móng	100
4	Phần mềm PLAXIS 2D V 8.2	01	2000	Dutchland	Phân tích 2D biến dạng và ổn định của công trình địa kỹ thuật	100
5	Phần mềm PLAXIS 3D V 1.2	01	2000	Dutchland	Phân tích biến dạng 3D và ổn định trong các dự án hầm; phân tích biến dạng 3D của kết cấu móng	100

### 5.2.2. Thiết bị thí nghiệm:

Viện chuyên ngành Cầu Hầm được đầu tư các thiết bị phục vụ công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử tải trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm.

#### DANH SÁCH THIẾT BỊ CỦA VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Năm sản xuất	Nước sản xuất	Tính năng	Tỷ lệ chất lượng còn lại (%)
1	Máy thủy bình Leica	01	2005	Đức	Đo cao độ	100
2	Súng thử cường độ bê tông Schmidt hammer	02	2008	Thụy Sĩ	Kiểm tra, xác định cường độ bê tông bề mặt	100





3	Máy siêu âm bê tông TICO	01	2002	Thụy Sĩ	Kiểm tra chất lượng, khuyết tật, vết nứt,... trong bê tông	100
4	Máy đo chiều dày thép 25DL	01	1998	Nhật Bản	Đo chiều dày thép	100
5	Máy đo dao động VM 5112	01	1996	Nhật Bản	Đo dao động theo 3 phương	100
6	Máy phân tích dao động AR1200	01	1996	Nhật Bản	Phân tích các đặc trưng dao động	100
7	Máy siêu âm thép AD 3212	01	2000	Nhật Bản	Kiểm tra khuyết tật mối hàn	100
8	Kính hiển vi soi kim tương	01	2001	Đức	Kiểm tra cấu trúc vật liệu kim loại	100
9	Máy đo biến dạng TDS-601	01	1996	Nhật Bản	Đo biến dạng tĩnh trong kết cấu thép và bê tông	100
10	Máy đo biến dạng động SDA 830B	01	1998	Nhật Bản	Đo biến dạng động trong kết cấu thép và bê tông thép và bê tông	100
11	Máy chụp X-ray xách tay	01	2005	Đức	Xác định khuyết tật trong kết cấu công trình cầu bằng phương pháp thí nghiệm không phá hủy	100
12	Các bách phân kế, thiên phân kế	50	2007	Nhật Bản	Đo biến dạng, chuyển vị của kết cấu	100
13	Thiết bị đo chuyển vị maximov	20	2007	Nhật Bản	Đo chuyển vị của kết cấu	100
14	Máy đo sâu hồi âm Hondex PS-7	01	2008	Nhật Bản	Đo chiều sâu lòng sông	100
15	Máy dò cốt thép Profoscope	01	2008	Thụy Sĩ	Xác định đường kính cốt thép trong bê tông Xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ	100
16	Máy đo lực căng cáp ITST 0106 ĐT	01	2006	Việt nam	Đo lực căng cáp bằng phương pháp đo tần số riêng của cáp văng	100
17	Thiết bị thí nghiệm mô phỏng neo cáp MTS	01	2001	Mỹ	Kiểm tra mối của cáp, thanh treo	100

## 6. Lĩnh vực hoạt động chủ yếu:



- **Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ:** Kết cấu mới, ứng dụng vật liệu mới, công nghệ mới; các giải pháp kỹ thuật, công nghệ; xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn, phần mềm trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm.

- **Thực hiện dịch vụ khoa học và công nghệ:** Tư vấn thiết kế, khảo sát, lập dự án, thẩm tra, giám sát; thí nghiệm, kiểm tra, thử tải, quan trắc, chẩn đoán, đánh giá công trình; tham gia đào tạo và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực cầu, hầm và công trình ngầm.

## 7. Thành tựu và kinh nghiệm:

### 7.1. Nghiên cứu khoa học và công nghệ (2005 – 2011):

#### DANH SÁCH CÁC ĐỀ TÀI NCKH TRONG KHOẢNG 15 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

TT	Tên đề tài	Năm thực hiện	Cấp quản lý
1	Công nghệ chế tạo dầm thép khẩu độ lớn trên 100m – 120m	1993-1994	Cấp Nhà nước
2	Công nghệ xây dựng các nhịp dầm bê tông cốt thép khẩu độ lớn trên 60m	1993-1994	Cấp Nhà nước
3	Nghiên cứu thiết kế và công nghệ thi công cầu dây văng ở Việt nam	1998-1999	Cấp Nhà nước
4	Nghiên cứu xây dựng mô hình vật lý kết cấu cầu trong thí nghiệm hầm gió		Cấp Bộ
5	Nghiên cứu công nghệ đẩy đà giáo trong xây dựng cầu ở Việt nam	2001	Cấp Bộ
6	Nghiên cứu thiết kế và công nghệ thi công cầu dầm cáp hỗn hợp	2003	Cấp Bộ
7	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ bảo trì và quản lý khai thác cầu dây văng khẩu độ lớn ở Việt Nam	2003-2004	Cấp Bộ trọng điểm
8	Nghiên cứu công nghệ xử lý đáy cọc khoan nhồi	2004	Cấp Bộ
9	Nghiên cứu lựa chọn công nghệ kiểm tra, đánh giá công trình hầm giao thông	2004	Cấp Bộ
10	Nghiên cứu công nghệ bảo trì và sửa chữa các công trình hầm giao thông ở Việt Nam	2005	Cấp Bộ
11	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thiết bị đo lực căng của dây cáp trong cầu dây văng	2005-2006	Cấp Bộ trọng điểm
12	Nghiên cứu ứng dụng hệ thống quan trắc cầu treo dây võng và dây văng ở Việt nam	2006	Cấp Bộ
13	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo mô hình cầu treo dây văng thử nghiệm trong hầm gió	2006-2007	Cấp Bộ trọng điểm
14	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ đẩy lắp phân đoạn (Segmental Gantries) trong xây dựng cầu cạn BTCT DƯL nhịp trung (40-60m)	2006-2007	Cấp Bộ trọng điểm
15	Nghiên cứu ứng dụng cầu thép trong giao thông đô thị và nút giao lập thể trong điều kiện Việt Nam	2007	Cấp Bộ





16	Nghiên cứu ứng dụng tổ hợp (hỗn hợp) kết cấu bê tông cốt thép và kết cấu thép trong công trình cầu xây dựng ở Việt Nam	2007	Cấp Bộ
17	Nghiên cứu công nghệ kích đẩy trong thi công công trình ngầm ở Việt nam	2007	Cấp Bộ
18	Nghiên cứu những giải pháp kỹ thuật khi áp dụng kết cấu tường neo thi công công trình ngầm ở Việt nam	2007	Cấp Bộ
19	Nghiên cứu các biện pháp xử lý nứt dầm Supper T	2008	Cấp Bộ
20	Nghiên cứu kết cấu và công nghệ thi công cầu đường sắt trên cao trong giao thông đô thị ở Việt Nam	2008	Cấp Bộ
21	Nghiên cứu mô hình ứng dụng không gian ngầm trong đô thị lớn ở Việt nam	2008	Cấp Bộ
22	Nghiên cứu đánh giá và giải pháp tăng cường khả năng khai thác cầu BTCT DƯL được xây dựng ở nước ta sau năm 1975 đến nay	2008-2009	Cấp Bộ trọng điểm
23	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thi công hầm bằng tổ hợp máy đào hầm (Tunnel Boring Machine – TBM) trong các đô thị ở Việt Nam	2009	Cấp Bộ
24	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thay cáp xiên trong cầu dây văng và dây treo trong cầu dây võng đang khai thác ở Việt Nam	2010	Cấp Bộ
25	Nghiên cứu giảm thiểu ảnh hưởng của động đất đến công trình cầu ở Việt Nam	2010	Cấp Bộ
26	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hạn chế ảnh hưởng của việc xây dựng công trình ngầm đến các công trình lân cận trong các đô thị lớn ở Việt Nam	2011	Cấp Bộ
27	Nghiên cứu lựa chọn kết cấu và công nghệ phù hợp trong các cầu cạn ở địa hình đặc biệt ven núi nhằm tránh sạt trượt và bảo vệ môi trường thiên nhiên	2011	Cấp Bộ
28	Nghiên cứu cơ sở quy định biển báo hạn chế tải trọng của xe cơ giới đối với công trình cầu đường bộ ở Việt Nam	2011	Cấp Bộ

**DANH SÁCH CÁC TIÊU CHUẨN TRONG KHOẢNG 15 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY**

TT	Tên đề tài	Năm thực hiện	Cấp quản lý
1	Tiêu chuẩn thiết kế, thi công và nghiệm thu gia cường dầm BTCT bằng phương pháp DƯL ngoài	2001	Cấp Bộ



2	Tiêu chuẩn cầu dây văng – hệ cáp và neo – Yêu cầu kỹ thuật	2006	Cấp Bộ
3	Tiêu chuẩn khe co giãn cao su dùng cho cầu	2006	Cấp Bộ
4	Bổ sung hướng dẫn thiết kế cầu theo tải trọng gió	2007	Cấp Bộ
5	Soát xét tiêu chuẩn 22TCN 266-2000: Cầu và cống – Quy phạm thi công và nghiệm thu	2008	Cấp Bộ
6	Quy trình kỹ thuật công tác bảo trì hầm đường bộ	2008	Cấp Bộ
7	Chuyển đổi tiêu chuẩn 22TCN 247-98 “Quy trình thi công và nghiệm thu đầm cầu bê tông dự ứng lực” thành tiêu chuẩn quốc gia	2010	Cấp Bộ
8	Cọc ống thép và cọc ván ống thép sử dụng trong xây dựng công trình cầu cảng – Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu	2011	Cấp Bộ

**7.2. Dịch vụ khoa học và công nghệ (Một số dự án tiêu biểu):**

**CÁC DỰ ÁN TƯ VẤN KHẢO SÁT, LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

TT	Nội dung hợp đồng	Công trình thuộc dự án	Giá trị hợp đồng	Đối tác
1	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi nút giao thông Cầu Giấy	Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai II, đoạn Cầu Giấy – Nhật Tân, Hà Nội	100.000.000	Công ty TVĐT XD GTCC Hà Nội
2	Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, TKKT thi công cầu qua Công Viên nhà biểu diễn đa năng, TP. Đà Nẵng	Dự án đầu tư xây dựng cầu qua Công Viên nhà biểu diễn đa năng, TP. Đà Nẵng	250.000.000	Ban chuẩn bị đầu tư các dự án xây dựng Đà Nẵng
3	Khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi tháo dỡ cầu Đoàn Vỹ – Ninh Bình		50.000.000	Ban QLDA ĐB II
4	Điều chỉnh, bổ sung thiết kế sửa chữa cầu Đoàn Hùng – QL2	Dự án đầu tư sửa chữa cầu Đoàn Hùng, Tuyên Quang	50.000.000	Ban QLDA ĐB II
5	Lập báo cáo đầu tư và khảo sát thiết kế, lập dự toán công trình SCL cầu Bầu Âu, cầu Km 999+985, cầu Km 999+725 tuyến ĐS thống nhất	Dự án SCL các cầu trên tuyến ĐS thống nhất	100.000.000	Ban QLDA CSHT Đường sắt
6	Khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật sửa chữa cầu Mai Lĩnh Km 18+000, QL6, Hà Tây	Dự án đầu tư sửa chữa cầu Mai Lĩnh, Hà Tây	210.000.000	Khu QLDB II





7	Khảo sát, thiết kế KTTC công trình tháo dỡ, thu hồi dầm thép và thanh thép lòng sông cầu Đoàn Vỹ cũ (Km 250+493, QL1A)		200.000.000	Ban QLDA ĐB II
8	Khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng công trình sửa chữa cầu Đồng Nai, Km 1873+275, QL1, Đồng Nai	Dự án đầu tư xây dựng các công trình sửa chữa cầu Đồng Nai và cầu Tân An	500.000.000	Khu QLDB VII
9	Khảo sát, lập dự án khả thi SLC cầu Trầm, Km 178+100, QL37, Tuyên Quang	Dự án đầu tư SCL cầu Trầm, Tuyên Quang	150.000.000	Sở GTVT Tuyên Quang
10	Lập dự án khả thi cầu treo Tam Quang bắc qua sông Lam, Tương Dương, Nghệ An	Dự án đầu tư xây dựng cầu Tam Quang, Nghệ An	20.000.000	Ban QLDA CTGT Nghệ An
11	Khảo sát, lập dự án khả thi sửa chữa nâng cấp cầu Nậm Bon, Km 391+170, QL32, Lào Cai	Dự án đầu tư sửa chữa nâng cấp cầu Nậm Bon	150.000.000	Sở GTVT Lào Cai
12	Khảo sát, thiết kế phục chế 2 nhịp dầm VN64 cầu Chánh Hòa (km 511+291) và 11 nhịp dầm Krupp cầu Trường Xuân (km 926+648) trên đường sắt Bắc Nam	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh	490.000.000	Ban QLDA Đường HCM
13	Khảo sát, thiết kế sửa chữa cầu Long Hồ, Cam Ranh, Khánh Hòa	Dự án đầu tư sửa chữa cầu Long Hồ	300.000.000	Ban QL công trình sửa chữa cầu Long Hồ
14	Khảo sát, thiết kế cầu Đồng Tiến, Km 71 + 227, QL 6, Hòa Bình	Dự án đầu tư xây dựng cầu Đồng Tiến	200.000.000	Ban QLDA ĐB II
15	Lập dự án khả thi sửa chữa nâng cấp cầu; Khảo sát TKKT, TKBVTC thay thế mặt cầu cho 12 nhịp cầu Nguyễn Văn Trỗi, QL 14B, TP. Đà Nẵng	Dự án nâng cấp cải tạo cầu Nguyễn Văn Trỗi	800.000.000	Ban QLDA QL 14B
16	Nghiên cứu, khảo sát, thiết kế phục chế thí điểm 2 nhịp dầm Krupp của cầu Gành trên đường sắt thống nhất để áp dụng cho các cầu đường bộ	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh	403.000.000	Ban QLDA Đường HCM
17	Nghiên cứu, khảo sát, TK sửa chữa cầu Vĩnh Điện, Km 948+38, QL1A	Dự án đầu tư sửa chữa nâng cấp cầu Vĩnh Điện	100.000.000	Khu QLDB V
18	Khảo sát lập dự án khả thi xây dựng cầu treo Anh Sơn,	Dự án đầu tư xây dựng cầu treo Anh Sơn	100.000.000	UBND huyện Anh Sơn, Nghệ



	Nghệ An			An
19	Khảo sát điều kiện ĐCCT, ĐCTV, thiết kế KTBVTC đường đầu đầu và cầu treo Anh Sơn, Nghệ An	Dự án đầu tư xây dựng cầu treo Anh Sơn	300.000.000	UBND huyện Anh Sơn, Nghệ An
20	Khảo sát lập BCKTKT sửa chữa cầu Sông Cái Km1455+139, QL1, tỉnh Khánh Hòa		150.000.000	Khu QLDB V
21	Kiểm định, khảo sát thiết kế, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật sửa chữa cầu treo Sông Hiếu huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị		197.193.000	Sở GTVT Quảng Trị
22	Khảo sát, lập BCKTKT xây dựng công trình sửa chữa cầu Sông Hiếu, Km35+800 trên QL48, tỉnh Nghệ An		386.408.000	Ban QLDA công trình giao thông Nghệ An

**CÁC DỰ ÁN TƯ VẤN THIẾT KẾ**

TT	Nội dung hợp đồng	Công trình thuộc dự án	Giá trị hợp đồng	Đối tác
1	TKKT cầu nút Bình Thuận, nút Chợ Đệm, cầu Ông Giáo	Dự án xây dựng đường cao tốc TP. HCM – Trung Lương	3.000.000.000	Ban QLDA Mỹ Thuận
2	TKKT các cầu dự án JIBIC: Vĩnh Bình, Đập Ông Chói, Nam Ô	Dự án tín dụng ngành GTVT để cải tạo mạng lưới đường quốc gia	500.000.000	Tổng công ty TVTK GTVT (TEDI)
3	Khảo sát, TKKT-TC sơn kết cấu nhịp dàn thép cầu Chương Dương GD II, TP. Hà Nội	Dự án đầu tư sửa chữa cầu Chương Dương	450.000.000	Ban QLDA ĐB II
4	Thiết kế các dầm I BTCT DƯ'L L=24.7m, L=24.54m, L=15m, L=12m		80.000.000	Công ty TNHH An Khánh
5	Khảo sát, thiết kế kỹ thuật thi công và lập dự toán xây dựng cầu Tam Quang, Tương Dương, Nghệ An	Dự án đầu tư xây dựng cầu Tam Quang	500.000.000	Ban QLDA CTGT Nghệ An
6	Thiết kế kỹ thuật thi công cầu treo Quảng Thịnh, Hải Hà, Quảng Ninh		40.000.000	Công ty TVXD Giao thông Quảng Ninh
7	Thiết kế kỹ thuật thi công và lập dự toán xây dựng cầu Hoàng Hoa Thám, TP. Hà	Dự án đầu tư xây dựng đường Văn Cao – Hồ	280.000.000	Ban QLDA GTĐT Hà Nội





	nội	Tây, TP. Hà nội		
8	Thiết kế cầu treo Thanh Nam, Nghệ An	Dự án đầu tư xây dựng cầu treo Thanh Nam	150.000.000	UBND huyện Thanh Nam, Nghệ An
9	Thiết kế cầu treo Anh Sơn, Nghệ An	Dự án đầu tư xây dựng cầu treo Anh Sơn	150.000.000	UBND huyện Anh Sơn, Nghệ An
10	Thiết kế cầu treo Bình Thành, Thừa Thiên Huế	Dự án đầu tư xây dựng cầu treo Bình Thành	150.000.000	Sở GTVT Thừa Thiên Huế
11	Thiết kế các loại cống tròn BTCT		40.000.000	Công ty TNHH xây dựng công trình Hùng Vương
12	Thiết kế và xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng sản phẩm các loại cống tròn BTCT		20.000.000	Công ty TNHH Quốc Vương
13	Thiết kế cống tròn BTCT		20.000.000	Công ty cổ phần xây dựng An Lạc
14	Thiết kế cống hộp BTCT		20.000.000	Công ty TNHH Xây dựng công trình Hùng Vương
15	Thiết kế cống tròn BTCT, L=2.5m		25.000.000	Công ty TNHH Xây dựng công trình Hùng Vương
16	Thiết kế cống tròn BTCT, l=2.5m		60.000.000	Công ty CP VLXD sông Đáy
17	Thiết kế cống tròn BTCT, l=3m, l=4m theo công nghệ quay ly tâm kết hợp rung		25.000.000	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương
18	Thiết kế bản vẽ thi công cầu và đường gói 8-47 nút giao thông Chợ Đệm	Dự án xây dựng đường cao tốc TP HCM – Trung Lương (giai đoạn 1)	300.000.000	Ban QL điều hành DA đường cao tốc TP HCM – Trung Lương
19	Thiết kế định hình cống hộp BTCT theo công nghệ rung lõi		20.000.000	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương
20	Thiết kế cống tròn cốt thép kéo nguội, bằng công nghệ rung lõi theo TCTK cầu 22TCN-05		25.000.000	Công ty CP vật liệu Sông Đáy
21	Thiết kế cống tròn, cống hộp theo công nghệ quay ép và công nghệ Jumbo		85.500.000	Công ty TNHH Cường Thuận
22	Thiết kế cống tròn, cống hộp theo công nghệ quay ép và công nghệ Jumbo sử dụng cốt thép kéo nguội		20.000.000	Công ty TNHH Cường Thuận



23	Tính toán thiết kế cống tròn BTCT		10.000.000	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương
24	Tính toán thiết kế cống tròn BTCT		30.000.000	Công ty TNHH Cường Thịnh
25	Tính toán thiết kế cống tròn BTCT		22.000.000	Công ty TNHH sản xuất thương mại xây dựng Minh Khôi
26	Tính toán thiết kế cống tròn BTCT theo quy trình thiết kế cầu theo trạng thái giới hạn		20.000.000	Công ty CP đầu tư xây dựng Cát Tường
27	Tính toán thiết kế cống tròn theo công nghệ quay ly tâm kết hợp rung		32.400.000	Công ty CP XD CTN số 12
28	Tính toán thiết kế cống tròn, cống hộp, cọc vuông BTCT và BTCT tiền áp, cọc cống BTCT tiền áp		257.400.000	Công ty CP đầu tư và xây dựng Tiền Giang
29	Thiết kế cống tròn BTCT		79.000.000	Công ty CP cấu kiện BT Nhơn Trạch 2
30	Thiết kế cống tròn BTCT		25.000.000	Công ty TNHH xây dựng Khánh Bình
31	Thiết kế hệ thống đà giáo di động MSS	Dự án SXTN 2008	300.000.000	Công ty 492
32	Thiết kế cống tròn BTCT		96.800.000	Công ty cổ phần phát triển ĐTXD Việt Nam
33	Thiết kế cống tròn, cống hộp BTCT		82.500.000	Công ty CP cấu kiện BT Nhơn Trạch 2
34	Thiết kế cống tròn BTCT		31.680.000	Hợp tác xã vật liệu xây dựng Tuổi Trẻ
35	Thiết kế cống tròn BTCT		30.000.000	Công ty CP Minh Khôi
36	Thiết kế, xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng các loại cống tròn, cống hộp BTCT, cọc ống, cọc vuông DƯ'L		178.000.000	Công ty CP ĐTXD Hạ tầng và PTNT
37	Tính toán, thiết kế và xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng sản phẩm cống cho các loại cống tròn, cống		94.500.000	Công ty cổ phần Minh Khôi



	hộp BTCT			
37	Tính toán thiết kế và xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng sản phẩm cống hộp, cống hộp tuynen kỹ thuật và cống hào kỹ thuật		143.100.000	Công ty CP VLXD Sông Đáy
38	Tính toán, thiết kế và xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng sản phẩm cống hộp BTCT		24.200.000	Công ty CP ĐT&PT Cường Thuận IDICO
39	Tính toán, thiết kế và xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng sản phẩm cống cho các loại cống hộp BTCT, cọc ống DƯL		40.150.000	Công ty TNHH một thành viên bê tông TICCO
40	Thiết kế bản vẽ thi công công trình cầu Nam Ô Km917+198, QL1, tp Đà Nẵng.	Dự án tín dụng ngành GTVT để cải tạo mạng lưới đường Quốc Gia	424.714.000	Công ty Cổ phần XDCTGT 525
41	Thiết kế dầm T ngược		237.600.000	Công ty CP bê tông 620 Châu Thới
42	TK KT 02 điểm Sụt trượt đường HCM		75.000.000	Ban QLDA đường HCM
43	Khảo sát, lập BCKTKT xây dựng công trình: Xử lý lún đường hai đầu cầu Đồng Niên Km49+538, QL5		80.000.000	Khu QLDB 2
44	Khảo sát, lập BCKTKT công trình: Sửa chữa khe co giãn cầu Thanh Trì		80.000.000	Khu QLDB 2
45	Khảo sát, lập BCKTKT xây dựng công trình: Sửa chữa cầu Làng Nùng Km281+192, QL2		40.000.000	Khu QLDB 2
46	Khảo sát, lập BCKTKT xây dựng công trình: Sửa chữa cầu Bồ Sao Km49+751, QL2		40.000.000	Khu QLDB 2
47	Khảo sát, lập BCKTKT xây dựng công trình: Sửa chữa cầu Phú Năng Km64+739, QL2		40.000.000	Khu QLDB 2
48	Thiết kế sửa chữa khe co giãn Cầu Thanh Trì		250.000.000	Khu QLDB 2





**CÁC DỰ ÁN TƯ VẤN THẨM TRA, THẨM ĐỊNH**

TT	Nội dung hợp đồng	Công trình thuộc dự án	Giá trị hợp đồng	Đối tác
1	Thẩm tra TKKT, dự toán xây dựng mới cầu Đò Lo, TP. Hà nội	Dự án đầu tư xây dựng cầu Đò Lo	15.000.000	Ban QLDA Duy tu GTĐT Hà Nội
2	Thẩm tra BC lập dự án đầu tư xây dựng cầu Nhật Tân, TP. Hà nội	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nhật Tân, Hà nội	700.000.000	Ban QLDA 85
3	Thẩm tra TKKT xây dựng cầu Pá Uôn, QL 279, Sơn La	Dự án đầu tư xây dựng cầu Pá Uôn, Sơn La	130.000.000	Ban QLDA 1
4	Thẩm tra hồ sơ TK BVTC và dự toán gói thầu số 5 – thay thế cầu qua sông Tô Lịch, Lừ, Sét (TP. Hà nội)	Dự án thoát nước Hà nội (giai đoạn II)	364.842.000	Ban QLDA thoát nước Hà Nội
5	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công đường hầm nối khu thể thao và khách sạn công ty Long Vân, Bắc Ninh	Dự án đầu tư xây dựng đường hầm nối khu thể thao và khách sạn công ty Long Vân	33.000.000	Công ty TNHH Long Vân
6	Tư vấn kiểm tra kết quả tính toán hệ thống đỡ tạm khu vực U9, B1, B2 – Khu vực không tiến hành công tác cải tạo đất	Dự án cải tạo nút giao thông Kim Liên, Hà nội	35.000.000	Công ty Taisei
7	Thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật sửa chữa 07 cầu, gói thầu 12B	Dự án nâng cấp cải tạo QL 80 đoạn Mỹ Thuận – Vàm Cống, tỉnh Đồng Tháp	30.000.000	Ban QLDA 7
8	Thẩm định thiết kế và dự toán hạng mục cầu Dục Tú	Dự án cải tạo nâng cấp đường QL3, Đồng Dầu – Dục Tú, Hà nội	10.000.000	Ban QLDA huyện Đông Anh, Hà nội
9	Thẩm tra TKKT, dự toán xây dựng mới cầu Thống Nhất	Dự án đầu tư xây dựng cầu Thống Nhất, Hà nội	8.000.000	Ban QLDA Duy tu GTĐT Hà Nội
10	Thẩm tra TKKTTC điều chỉnh cầu Cẩm Sơn, QL21, tỉnh Hà Nam	Dự án đầu tư xây dựng cầu treo Cẩm Sơn	15.000.000	Ban QL các DAGT Hà Nam
11	Thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và tổng dự toán cầu Quan, thị xã Tây Ninh	Dự án đầu tư xây dựng cầu Quan	15.000.000	Ban QLDA ĐT và XD GT Tây Ninh
12	Thẩm định hồ sơ TKKT cầu Yên Lệnh, QL 38	Dự án đầu tư xây dựng cầu Yên Lệnh	40.000.000	Ban QLDA Biển đông
13	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công tường chắn kỹ thuật	Dự án khu biệt thự nghỉ dưỡng du lịch cao cấp Sunrise – Đà Nẵng	55.000.000	Công ty Cổ phần Địa Cầu
14	Thẩm tra thiết kế và dự toán cầu vượt số 1(km0+790), và	Dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1A đoạn cầu Chui – cầu Đuống	33.000.000	Ban QLDA quận Long Biên



	cầu vượt số 2( km1+920)	(đường Ngô Gia Tự)		
15	Thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình cầu Bắc Thủy km 123+965 thuộc dự án Nâng cấp tuyến đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn		71.000.000	Ban Quản lý dự án đường sắt khu vực 1
16	Thẩm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán cầu Yên Dũng, cầu Hiền Lương tỉnh Bắc Giang	Dự án đầu tư xây dựng đường nối từ ĐT398 (Yên Dũng, Bắc Giang) đến QL18 (Quế Võ, Bắc Ninh)	333.359.000	Ban Quản lý dự án giao thông Bắc Giang 2
17	Thẩm tra TK BVTC cầu treo Bến Tắt, Quảng Trị	Dự án phục hồi di tích cầu treo Bến Tắt, tỉnh Quảng Trị	40.000.000	Trung tâm Bảo tồn di tích & Danh thắng Quảng Trị
18	Thẩm tra TKBVTC và dự toán cầu Ba Thá – huyện Ứng Hòa, Mỹ Đức, Hà Nội	Dự án ĐTXD cầu Ba Thá Km24+010 Đường tỉnh 429 (ĐT 73 cũ)	63.150.000	Ban QLDA giao thông 2
19	Tư vấn thẩm tra các công việc phát sinh còn lại của gói thầu CP2 xây dựng hệ thống đường và hệ thống thoát nước	Dự án phát triển cơ sở hạ tầng đô thị Bắc Thăng Long – Vân Trì	10.587.000	Ban Quản lý các dự án trọng điểm phát triển đô thị Hà Nội
20	Tư vấn thẩm tra hồ sơ TK BVTC (hạng mục cầu vượt đường sắt)	Dự án cải tạo, nâng cấp QL1A đoạn Quán Hành (Km451+00) – Quán Bánh (Km458+00), tỉnh Nghệ An	82.013.000	Ban QLDA công trình giao thông Nghệ An
21	Thẩm tra hồ sơ TKBVTC và dự toán cầu Gián Khẩu	Dự án sửa chữa đảm bảo giao thông cầu Gián Khẩu Km255+185	41.000.000	Khu QLĐB II
22	Thẩm tra TK các sản phẩm BTCT đúc sẵn		160.000.000	Công ty Beton 6
23	Thẩm tra TKBVTC phần đường đầu cầu, TKKT phần cầu và tổng dự toán công trình cầu An Đông	Dự án đường ven biển tỉnh Ninh Thuận	694.151.000	Ban QL các dự án giao thông Ninh Thuận
24	Thẩm tra TKKT và tổng dự toán công trình cầu Cao Lãnh	Dự án xây dựng cầu Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1.652.517.000	Tổng công ty Cửu Long
25	Thẩm tra Dự án đầu tư xây dựng hầm Phú Gia, Phước Tượng, tỉnh Thừa Thiên Huế	Dự án đầu tư xây dựng hầm Phú Gia, Phước Tượng, tỉnh Thừa Thiên Huế	138.085.000	Ban QLDA 4
26	Thẩm tra hồ sơ TKBVTC cầu Tân An – An Giang	Dự án đầu tư xây dựng cầu Tân An – tỉnh An Giang	300.000.000	Ban QLDA cầu Tân An



27	Thẩm tra dự án cầu Việt Trì (Phú Thọ)	Dự án xây dựng cầu Việt Trì	320.000.000	Ban QLDA giao thông Phú Thọ
----	---------------------------------------	-----------------------------	-------------	-----------------------------

**CÁC DỰ ÁN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH, THỬ TẢI**

TT	Nội dung hợp đồng	Công trình thuộc dự án	Giá trị hợp đồng	Đối tác
1	Kiểm định cầu Đông Sơn – ĐT 256, Bắc Giang		28.000.000	Đoạn quản lý đường bộ Bắc Giang
2	Kiểm định, thử tải 5 cầu trên QL 39, Thái Bình		400.000.000	Sở GTVT Thái Bình
3	Kiểm định, khảo sát lập dự án đầu tư sửa chữa lớn cầu Huy Ngạc, QL37, Thái Nguyên	Dự án đầu tư xây dựng sửa chữa lớn cầu Huy Ngạc	200.000.000	Sở GTVT Thái Nguyên
4	Thử nghiệm cầu treo Anh Sơn, Nghệ An	Dự án đầu tư xây dựng cầu Anh Sơn	120.000.000	UBND huyện Anh Sơn, Nghệ An
5	Thử tải cầu Sào Phong, Km 34+257, QL 12A, Quảng Bình	Dự án đầu tư xây dựng cầu Sào Phong	140.000.000	Ban QLDA CNGT Quảng Bình
6	Thử tải cầu Tam Kỳ, cầu Ngân Sơn	Dự án khôi phục cầu trên QL1A, giai đoạn II	280.000.000	Ban QLDA 18
7	Thí nghiệm, kiểm định chất lượng thi công cầu Phả Lại, Hải Dương	Dự án cải tạo nâng cấp QL 18	150.000.000	Ban QLDA 18
8	Thí nghiệm, kiểm định chất lượng thi công cầu Kiên, cầu Đá Bạc	Dự án cải tạo nâng cấp QL 18	210.000.000	Ban QLDA 18
9	Kiểm tra, đánh giá chất lượng thi công cầu Mẹt, QL1A, Lạng Sơn bằng phương pháp đúc đẩy	Dự án đầu tư xây dựng cầu Mẹt	210.000.000	Ban QLDA ĐB II
10	Kiểm định cầu Đò Quan, QL 21, tỉnh Nam Định		300.000.000	Sở GTVT Nam Định
11	Kiểm định chất lượng chế tạo các phiến dầm BTCT DƯ'L 33m, đúc toàn khối, kéo sau, dùng cho cầu Khánh Khê, Lạng Sơn	Dự án đầu tư xây dựng cầu Khánh Khê	50.000.000	Ban QLDA GT Lạng Sơn
12	Kiểm định các cầu trên TL14, TL7, TL12 – Tỉnh Đắk Lắk		343.149.000	Sở GTVT Đắk Lắk
13	Kiểm tra chi tiết và lập trạng thái ban đầu cầu KM28+364 tỉnh lộ 12 Đắk Lắk		106.075.000	Sở GTVT Đắk Lắk
14	Kiểm tra chi tiết và lập trạng thái ban đầu cầu KM28+296		78.382.000	Sở GTVT Đắk Lắk





	tỉnh lộ 12 Đắk Lắk			
15	Kiểm tra chi tiết và lập trạng thái ban đầu cầu Quản Trạch KM1+998 tỉnh lộ 12 Đắk Lắk		80.310.000	Sở GTVT Đắk Lắk
16	Kiểm tra chi tiết và lập trạng thái ban đầu cầu Km3+488 tỉnh lộ 12 Đắk Lắk		78.382.000	Sở GTVT Đắk Lắk
17	Kiểm định tình trạng KT cầu Ba Nanh, đường Láng Cát – Long Sơn, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu		49.000.000	Sở GTVT Bà Rịa – Vũng Tàu
18	Thử tải cầu Thanh Trì – Hà Nội	Dự án đầu tư xây dựng cầu Thanh Trì	50.000.000	Công ty tư vấn Đại học Xây dựng
19	Thử tải cầu Thị Nghè II, đường Nguyễn Hữu Cảnh, Q. Bình Thạnh, TP HCM		280.000.000	Phân viện KHCN xây dựng miền Nam
20	Kiểm định cầu Đồng Nai, Km 1873+275, QL1, Đồng Nai	Dự án đầu tư xây dựng sửa chữa cầu Đồng Nai	500.000.000	Khu QLDB VII
21	Kiểm định các cầu Đầm Nâu 1,2; cầu Pạt Cạp; Hải Tiến 1,2; cầu Bắc Luân trên QL18		490.000.000	Sở GTVT Quảng Ninh
22	Kiểm định các cầu Châu Thị (đường lâm sơn thủy - huyện Vĩnh Linh và cầu An Tiêm – đường tỉnh 580 thị xã Quảng Trị - tỉnh Quảng Trị		358.000.000	Sở GTVT Quảng Trị
23	Kiểm tra chi tiết, thử tải và lập trạng thái ban đầu cầu Đắk Hyeo – công trình thủy điện buôn Tua Srah, Đắk Lắk	Dự án đầu tư xây dựng cầu Đắk Hyeo	450.663.000	Ban QLDA thủy điện 5
24	Giám định sự cố sập cầu Bung, Gia Lai		400.000.000	Công an tỉnh Gia Lai
25	Đo lực căng cáp DƯL trong dầm super-T cầu Bạc Liêu 2, Bạc Liêu	Dự án xây dựng đường Nam sông Hậu	41.000.000	Công ty cổ phần cầu 12
26	Thử tải dàn thép Bailey L=33m		43.392.000	Công ty CP CKXD GT Thăng Long
27	Kiểm định chất dầm bản và cọc BTCT cầu Nhân Hòa, cầu Vương, cầu An Vũ (Hưng Yên)		28.000.000	Ban QLDA GTNT Hưng Yên
28	Kiểm định thử tải 5 cầu trên QL39, tỉnh Thái Bình		450.000.000	Sở GTVT Thái Bình
29	Đo đạc thử nghiệm cầu Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng	Thử tải cầu Bãi Cháy	165.000.000	Trung tâm TV và TNCT Trường ĐH



**VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM**  
**INSTITUTE OF BRIDGE AND TUNNEL ENGINEERING**

Địa chỉ: 1252 Đường Láng – Đống Đa – Hà Nội  
Tel: (04) 3766 4813 - Fax: (03) 766 4380  
E-mail: cauham@itst.gov.vn



	Ninh			GTVT
30	Kiểm định chất lượng xây dựng và thử tải các hạng mục của gói thầu 7A	Dự án thoát nước Hà nội giai đoạn I	928.000.000	Ban QLDA CT GTCC Hà nội
31	Thử tải cầu Kiều, QL 45, tỉnh Thanh Hóa		80.000.000	Ban QLDA Cầu đường Thanh Hóa
32	Khảo sát đánh giá hiện trạng và kiểm định chất lượng tổng thể cầu Chương Dương, Hà Nội		200.000.000	Khu QLDB II
33	Kiểm định, thử tải và lập trạng thái ban đầu cầu Thảo Long, Thừa Thiên Huế	Dự án đầu tư xây dựng cầu Thảo Long	330.000.000	Ban QLDA thủy điện 5
34	Kiểm định trong quá trình thi công cầu Nhật Lệ, Quảng Bình	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nhật Lệ	800.000.000	Ban QLDA CN GT Quảng Bình
35	Thử tải cầu Gò Găng – TP.Vũng Tàu		360.000.000	Phân viện KHCN Xây dựng miền Nam
36	Kiểm định cầu Rạch Miễu		60.000.000	Công ty TNHH GTVT – Trường Đại học GTVT
37	Kiểm định và lập báo cáo kiểm định một số công trình cầu dầm BTCT DUL	Đề tài cấp bộ mã số DT083017	168.000.000	Viện Khoa học và Công nghệ GTVT
38	Kiểm định cầu Trà Nóc Km8+706, QL91, TP.Cần Thơ	Dự án đầu tư sửa chữa cầu Trà Nóc Km8+706, QL91, TP.Cần Thơ	490.000.000	Khu Quản lý đường bộ VII
39	Kiểm định cầu Rạch Miễu (Km26+958) và cầu Cần Lố (Km29+969), QL30, tỉnh Đồng Tháp		278.306.000	Khu Quản lý đường bộ VII
40	Kiểm định, khảo sát và đánh giá tình trạng kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công sửa chữa, thử tải cầu Mương Chuối		694.000.000	Khu quản lý giao thông đô thị số 4
41	Thí nghiệm kiểm định sức chịu tải của hạng mục giàn mái không gian công trình nhà Trụ sở Bộ nội vụ		36.000.000	Trung tâm công nghệ quản lý chất lượng công trình xây dựng Việt Nam
42	Thí nghiệm kiểm định sức chịu tải của hạng mục giàn mái không gian công trình nhà luyện tập và thi đấu thể dục thể thao huyện Hải Hậu		28.360.000	Trung tâm công nghệ quản lý chất lượng công trình xây dựng Việt Nam



43	Kiểm định, khảo sát thiết kế, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật sửa chữa cầu treo Sông Hiếu huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị		197.193.000	Sở GTVT Quảng Trị
44	Kiểm định cầu vũng Trám	Dự án cải tạo, mở rộng quốc lộ 1A đoạn cửa phía Bắc và cửa phía Nam thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	180.000.000	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng quốc tế
45	Giao nhận thầu phụ thực hiện công tác kiểm định cầu Ghép	Dự án ĐT XD CT nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A đoạn thành phố Thanh Hóa – diên châu tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Nghệ An (Km330+00- Km425+900,00)	390.944.000	Công ty CP TVTK GTVT4
46	Thử tải cầu sau khi thi công. Công trình: sửa chữa nâng cấp cầu Trà Nóc Km8+706, QL91, tp Cần Thơ		182.000.000	Khu QLDB VII
47	Thử tải cầu Rào Quán, tỉnh Quảng Trị		119.841.000	Ban QLDA ĐTXD GT – Sở GTVT Quảng Trị
48	Kiểm định, thử tải cầu Cái Răng, Phụng Hiệp – QL1A	Dự án khôi phục các cầu trên QL1 – giai đoạn III, đoạn Cần Thơ – Cà Mau	904.364.804	Ban QLDA 2
49	Kiểm định, thử tải cầu Quang, Thác Giềng		556.582.000	Khu QLDB II
50	Kiểm định, thử tải cầu La Ngà, Gia Đức – QL20, Đồng Nai		623.594.000	Khu QLDB VII
51	Kiểm định (trước khi thi công sửa chữa) khắc phục sự cố đứt cáp cầu Thị Nại – Bình Định		650.000.000	Sở GTVT Bình Định
52	Thử tải cầu đường sắt Nam Ô (Đà Nẵng)		440.000.000	Liên danh Tekken – Yokogawa-Thăng Long – Marubeni
53	Thử tải cầu Bồng Lạng (Hà Nam)		187.000.000	Sở GTVT Hà Nam
54	Kiểm định, thử tải 14 cầu trên địa bàn khu V		738.818.000	Tư vấn Kei





55	Kiểm định (sau khi thi công sửa chữa) khắc phục sự cố đứt cáp cầu Thị Nại – Bình Định		919.000.000	Sở GTVT Bình Định
56	Thử tải cầu vượt vành đai 3 – Hà Nội		90.000.000	Tổng Cty XDCT GT 4
57	Thử tải hệ xe đúc cầu Bắc Hưng Hải ( Hưng Yên)		65.000.000	Công ty UNTRACON

**CÁC DỰ ÁN TƯ VẤN GIÁM SÁT**

TT	Nội dung hợp đồng	Công trình thuộc dự án	Giá trị hợp đồng	Đối tác
1	Tư vấn giám sát cầu Mẹt, QL 1A, Lạng Sơn	Dự án đầu tư xây dựng cầu Mẹt	100.000.000	Ban QLDA 1
2	Tư vấn giám sát cầu Hiền Lương, QL 1A, Quảng Trị	Dự án đầu tư xây dựng cầu Hiền Lương	340.000.000	Ban QLDA 85
3	Tư vấn giám sát cầu Quán Hàu, QL 1A, Quảng Bình	Dự án đầu tư xây dựng cầu Quán Hàu	400.000.000	Ban QLDA 85
4	Tư vấn giám sát cầu Sảo Phong, QL 12A, Quảng Bình	Dự án đầu tư xây dựng cầu Sảo Phong	150.000.000	Ban QLDA CNGT Quảng Bình
5	Tư vấn giám sát cầu treo Anh Sơn, Nghệ An	Dự án đầu tư xây dựng cầu Anh Sơn	100.000.000	Ban QLDA GT Nghệ An
6	Tư vấn giám sát công tác chế tạo và lắp đặt kết cấu nhịp cầu dây văng Sơn La	Dự án đầu tư xây dựng cầu treo Sơn La	37.000.000	Sở GTVT Sơn La
7	Tư vấn giám sát cầu dây văng Sông Hàn, TP. Đà Nẵng	Dự án đầu tư xây dựng cầu qua sông Hàn	300.000.000	Ban QLDA ĐT Đà Nẵng
8	Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình sửa chữa mặt cầu Thăng Long	Dự án sửa chữa mặt cầu Thăng Long Giai đoạn 2	738.379.096	Ban quản lý dự án 2
9	Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cầu đi bộ trên phố Trần Đại Nghĩa	Dự án cầu đi bộ trên phố Trần Đại Nghĩa (Khu vực trường Đại học KTQD)	53.316.000	Ban quản lý dự án duy tu hạ
10	Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cầu Đuan Vĩ (Km251+00)	Dự án nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn Phủ Lý (Km235+885)	517.634.402	Ban QLDA xây dựng nút giao thông Đồng Văn
11	Tư vấn giám sát thi công 02 cầu vượt cho người đi bộ	Dự án cải tạo, nâng cấp QL1A đoạn cầu Chui – cầu Đuống (Phố Ngô Gia Tự)	228.647.000	Ban QLDA quận Long Biên



12	Tư vấn giám sát thi công công cầu CA5 và CA6	Dự án đường và các công trình theo đường tuyến bao quanh khu CN CNC 2 ( Bắc Phú Cát) – Khu CNC Hòa Lạc	337.585.000	Ban QL các dự án và khai thác hạ tầng
13	Tư vấn giám sát thi công cầu 08* và 10*	Dự án đường và các công trình theo đường các tuyến 5*, 8*, 10* và D kéo dài thuộc khu CN CNC 1 – Khu CNC Hòa Lạc	425.924.000	Ban QL các dự án và khai thác hạ tầng
14	Tư vấn giám sát thi công cầu Ba Thá – Hà Nội		694.000.000	Ban QLDA giao thông 2
15	Tư vấn giám sát cầu Lạc Trung (đường Lạc Trung – Thanh Nhàn	Dự án xây dựng cầu Lạc Trung	229.736.000	Ban QLDA Giao thông đô thị
16	Tư vấn giám sát cầu Lán Tháp (Quảng Ninh)		44.000.000	Cty CP than Vàng Danh
17	Tư vấn giám sát cầu Sắt ( Hải Dương)		98.708.000	Khu QLĐB II
18	Tư vấn giám sát cầu Bính (Hải Phòng)		112.500.000	Cty Hòa Phong E&C

**CÁC DỰ ÁN THI CÔNG SỬA CHỮA**

TT	Nội dung hợp đồng	Công trình thuộc dự án	Giá trị hợp đồng	Đối tác
1	Thi công sửa chữa nâng cấp cầu Đa Phúc, QL3, Thái Nguyên	Dự án đầu tư sửa chữa cầu bằng công nghệ DƯ'L-N	6.000.000.000	Ban QLDA ĐB II
2	Sửa chữa cầu Gián Khẩu, Km 225 + 185, QL1A, Ninh Bình – Kích dầm thay gối cầu	Dự án đầu tư sửa chữa cầu Gián Khẩu	400.000.000	Công ty QL và SCĐB 248 – Khu QLĐB II
3	Trợ giúp kỹ thuật và thi công xây dựng công trình có ứng dụng tiến bộ kỹ thuật Sửa chữa đảm bảo giao thông cầu Phố Ràng – Km124+228 Quốc lộ 70, tỉnh Lào Cai	Dự án sửa chữa đảm bảo giao thông cầu Phố Ràng – Km124+228, Quốc lộ 70, tỉnh Lào Cai	1.000.000.000	Công ty QL và SCĐB 242



### CÁC CÔNG VIỆC KHÁC

TT	Nội dung hợp đồng	Công trình thuộc dự án	Giá trị hợp đồng	Đối tác
1	Lập báo cáo tổng kết CGCN XD hầm Hải Vân	Dự án CGCN XD hầm Hải Vân	100.000.000	TEDI
2	Tư vấn lập đề cương, dự toán, đề cương tham chiếu chương trình đào tạo và chuyển giao công nghệ cầu Cần Thơ	Dự án ĐT&CGCN XD cầu Cần Thơ	746.400.000	Ban QLDA Mỹ Thuận
3	Tư vấn lập hồ sơ dự án sản xuất thử nghiệm “Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thống kết cấu, trang bị công nghệ đà giáo di động”	Dự án SXTN đà giáo di động MSS	35.000.000	Công ty Cổ phần XD CTGT 492
4	Xem xét nguyên nhân sự cố công trình tại cầu cạn Km394+608	Dự án cải tạo nâng cấp QL6 Đoạn Sơn La – Tuần Giáo	10.000.000	Trung tâm tư vấn đầu tư phát triển CSHT GTVT
5	Hợp đồng thuê thầu phụ v/v trợ giúp chương trình chuyển giao công nghệ cầu Cần Thơ		1.290.400.000	Liên danh CTIE – Nexco Central-Cho dai
6	Tư vấn lập Quy trình quản lý, khai thác và bảo trì cầu Kiên		450.000.000	Khu QLĐB II
7	Tư vấn lập Quy trình quản lý, khai thác và bảo trì cầu Đăk rông		252.000.000	Khu QLĐB IV

#### 8. Một số hình ảnh về các công trình, dự án tiêu biểu:

#### MỘT SỐ HÌNH ẢNH TIÊU BIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG NCKH VÀ DỊCH VỤ KHCN CỦA VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM



Cầu nút giao Bình Thuận



Cầu Nam Ô (TP. Đà Nẵng)



**VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM**  
**INSTITUTE OF BRIDGE AND TUNNEL ENGINEERING**

Địa chỉ: 1252 Đường Láng – Đống Đa – Hà Nội

Tel: (04) 3766 4813 - Fax: (03) 766 4380

E-mail: cauham@itst.gov.vn



VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM

Tên dự án

Chủ đầu tư:  
Công ty thiết kế:



Cầu Hoàng Hoa Thám



Cầu Công Viên



Cầu Gò Găng (Vũng Tàu)



Cầu Bãi Cháy (Hạ Long)



Cầu Cần Thơ



Cầu Đồng Nai (Đồng Nai)





**VIỆN CHUYÊN NGÀNH CẦU HẦM**  
**INSTITUTE OF BRIDGE AND TUNNEL ENGINEERING**

Địa chỉ: 1252 Đường Láng – Đống Đa – Hà Nội  
Tel: (04) 3766 4813 - Fax: (03) 766 4380  
E-mail: cauham@itst.gov.vn



Cầu Yên Lệnh (Hung Yên)



Cầu Ba Nanh (Vũng Tàu)



Cầu Trà Nóc (Cần Thơ)



Cầu Sông Hiếu (Nghệ An)